TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:01/2025/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 16 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025, về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Ma Thị T - sinh năm 2005 - Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai;

- Anh Liu F (Lưu P) - sinh năm 1999

Địa chỉ: Số 166 B, thôn N, thị trấn T, huyện N1, thành phố B, tỉnh A, Quốc gia Trung Quốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Chị Ma Thị T và anh Liu F (Lưu P) tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 19/4/2024 tại Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị T về chung sống với anh Liu F (Lưu P) tại số 166 B, thôn N, thị trấn T, huyện N1, thành phố B, tỉnh A, Quốc gia Trung Quốc. Chị và anh Liu F (Lưu P) chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, ngoài ra do bản thân chị T có u trong tử cung được bác sỹ kết luận không có khả năng sinh con. Mâu thuẫn đã kéo dài, hai vợ chồng đã cùng nhau đi chữa trị để sinh con nhưng không có kết quả, quan hệ giữa vợ chồng không

cải thiện được. Mặc dù gia đình hai bên có khuyên giải, nhưng giữa chị và anh Liu F (Lưu P) không thể hòa giải chung sống được nữa. Đến nay xét thấy vợ chồng không còn yêu thương, chăm sóc, tôn trọng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, chị và anh Liu F (Lưu P) đều thống nhất ly hôn, nên đề nghị Tòa án công nhận cho ly hôn theo quy định.

[2] Về con chung: Chị Ma Thị T và anh Liu F (Lưu P) xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Ma Thị T và anh Liu F (Lưu P) xác định trong thời gian chung sống không có tài sản chung, không vay nợ cá nhân hay tổ chức nào và cũng không cho ai vay nợ gì, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Xét thấy, việc chị Ma Thị T và anh Liu F (Lưu P) tự thỏa thuận thống nhất ly hôn được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái đạo đức xã hội; phù hợp với quy định tại các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của Ma Thị T và anh Liu F (Lưu P). Hôn nhân giữa Ma Thị T và anh Liu F (Lưu P) chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Chị Ma Thị T và anh Liu F (Lưu P) xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Ma Thị T và anh Liu F (Lưu P) xác định trong thời gian chung sống không có tài sản chung, không vay nợ cá nhân hay tổ chức nào và cũng không cho ai vay nợ gì, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh Liu F (Lưu P) tự nguyện chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh Liu F (Lưu P) đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000033 ngày 24/3/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai (do bà Quách Huyền T nộp thay).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- UBND huyện B, tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Văn Nghĩa